

## HỒ CHÍ MINH VỚI KHỔNG TỬ

NGUYỄN THIỆN CHÍ \*

Từ đầu thập niên 20 của thế kỷ trước, hồi còn trẻ, Bác Hồ đã có sự quan tâm nghiên cứu sâu sắc về Khổng Tử. Khi là Chủ tịch nước, trong một số bài nói chuyện, bài viết Người dẫn lời Khổng Tử để minh họa luận điểm của mình và giáo dục cán bộ.

Khổng Tử tên thật là Khổng Khuru, người nước Lỗ, thời kỳ Xuân Thu. Ông sinh ngày 28 tháng 9 năm 551 trước CN, mất năm 479 trước CN. Truyền thuyết kể rằng, cha mẹ Khổng Tử cầu trời khẩn phật mới sinh ra được ông. Quê Khổng Tử ở Ni Sơn, nay thuộc tỉnh Sơn Đông. Ni Sơn chỉ là quả đồi trọc nhỏ bé, mà đầu Khổng Tử giống hình núi Ni nên cha mẹ mới đặt tên cho ông là Khổng Khuru, hiệu là Trọng Ni. Khuru nghĩa là gò hoang, đồi nhỏ, còn Tử là tôn xưng.

Cha Khổng Tử là một vị quan nhỏ, ông mất sớm, lúc Khổng Tử lên ba, người mẹ chịu thương chịu khó nuôi dưỡng ông nên người.

Thuở nhỏ, Khổng Tử rất ham học, mê đọc sách, gặp chỗ nào không hiểu hỏi cho kỳ được mới thôi. Truyền thuyết còn ghi lại có lần Khổng Tử đi tầm sư học đạo, xin Lão Tử chỉ giáo. Lúc đến nơi, Khổng Tử thấy Lão Tử đang nhắm nghiền mắt ngồi yên tĩnh trên sàn nhà. Khổng Tử không dám động tĩnh, cứ đứng bên cạnh chờ đợi. Hồi lâu, Lão Tử mới mở mắt ra nhìn Khổng Tử. Sau đó, ông ta mới nhếch môi khẽ hỏi Khổng Tử:

- Người xem răng của ta thế nào?

Khổng Tử lễ phép đáp:

- Đã rụng khá nhiều rồi ạ!

Lão Tử lại hỏi tiếp:

- Lưỡi của ta thế nào rồi?

Khổng Tử từ tốn trả lời:

- Rất tốt, còn nguyên vẹn ạ!

Hỏi xong hai câu, Lão Tử nhắm mắt lại chẳng nói gì thêm, ngồi yên lặng như cũ. Khổng Tử vui mừng, kính cẩn cúi đầu chào từ biệt Lão Tử ra về. Sau đó, học trò Khổng Tử biết việc này hỏi: "Nghe nói sư phụ đi mời Lão Tử, sao lâu quá mà không thấy Lão Tử đến?". Khổng Tử trả lời rằng: "Chẳng phải Lão Tử đã dạy cho chúng ta rồi đó sao? Ý của người là: Răng tuy cứng nhưng lại rất mềm. Lưỡi tuy mềm nhưng lại rất cứng. Các con xem, Lão Tử giảng hay biết chừng nào! Thế giới lâu nay có nhiều sự việc xảy ra đúng hệt như vậy. Ví dụ như đá với nước. Đá có cứng không? Nước có mềm không? Vậy mà từng giọt nước có thể làm cho đá vỡ, thậm chí có thể xuyên qua đá. Các đệ tử nghe vậy lấy làm thấm thía."<sup>(1)</sup>

Khổng Tử là một nhà giáo dục lớn. Khoảng 30 tuổi, ông đã theo đuổi sự nghiệp giáo dục. Ông là người đầu tiên mở trường tư thục dạy học. Bất kể là ai, hễ có tiền nộp học phí là

\* Giảng viên thỉnh giảng Trường ĐH Mở TP.HCM

ông dạy. Nội dung dạy học là lễ nhạc, chính sự, luân lý, văn học, đặc biệt là đạo lý làm người. Trong số hơn 3.000 học sinh ông đã dạy có 72 người thành đạt.

Khổng Tử không những là nhà giáo dục lớn mà còn là một triết học gia nổi tiếng. Học thuyết Nho giáo của ông ảnh hưởng rất sâu rộng từ hơn 2.000 năm nay, vượt ra khỏi vùng lãnh thổ bao la Trung Quốc.

Trong buổi nói chuyện trực tiếp với cán bộ về công tác tuyên huấn và học tập ngày 6/5/1950, nhìn phòng họp có treo khẩu hiệu “Học không biết chán, dạy không biết chán”, Người vui mừng tỏ ý khen ngợi và nói ngay rằng “đấy chính là câu nói của Khổng Tử”. Rồi Người nói tiếp “Học thuyết của Khổng Tử có nhiều điều không đúng, song những điều hay trong đó thì chúng ta nên học”.<sup>(2)</sup>

Trong bài viết “Thế nào là KIÊM?”, Người đã dẫn lời nói Khổng Tử: “Người sản xuất nhiều, người tiêu dùng ít. Làm ra mau, dùng đi chậm thì của cải luôn đầy đủ” và Người giảng giải về chữ Kiệm, đưa thí dụ minh họa, kết luận lợi ích của KIÊM.<sup>(3)</sup>

Trong bài viết “Thế nào là LIÊM”, Người lại viện dẫn Khổng Tử. Người viết: “Cụ Khổng Tử nói rằng: Người mà không Liêm, không bằng sức vật.”<sup>(4)</sup>. Rồi Người căn dặn mỗi cán bộ phải thi đua thi hành LIÊM KHIẾT. “Mỗi dân tộc biết cần kiệm, biết Liêm Sĩ là một dân tộc văn minh, tiến bộ”.

Người thường khẳng định ưu điểm của học thuyết Khổng Tử là sự tu dưỡng đạo đức cá nhân, nêu ra đạo làm người. Và Hồ Chí Minh giải thích chữ NGƯỜI, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng hơn nữa là cả loài người<sup>(5)</sup> Quan điểm này, ý tưởng này rất phù hợp với tư tưởng Khổng Tử.

Đại sứ Trung Quốc tại Việt Nam - Lý Gia Trung, trong cuốn sách “Từ hồ Vị Danh đến hồ Hoàn Kiếm – Tôi và Việt Nam”<sup>(6)</sup> có 5 hồi nói đến Hồ Chí Minh. Trong 5 hồi đó thì tác giả dành 2 hồi đề cập đến Hồ Chí Minh với Khổng Tử. Đại sứ Lý Gia Trung kể lại rằng: “Năm 1921, lúc còn trẻ, Nguyễn Ái Quốc đã từng đăng bài bình luận về học thuyết Khổng Tử trên “Tạp chí cộng sản” của Pháp. Trong đó, Nguyễn Ái Quốc khẳng định tư tưởng đúng đắn của Khổng Tử là “lấy dân làm gốc”, “không sợ nghèo, chỉ sợ không công bằng”, “lợi ích nhân dân là trên hết, lợi ích quốc gia là thứ hai, xem nhẹ lợi ích của vua chúa”. Lúc bấy giờ, Nguyễn Ái Quốc đã khái quát Khổng Tử là con người vĩ đại, ông đã đề xướng sự bình đẳng về quyền lợi con người trong một thế giới đại đồng và giàu có. Khổng Tử cho rằng thiên hạ thái bình chỉ có thể thực hiện được trên nền tảng của một thế giới đại đồng và sung túc! Cuối cùng, Nguyễn Ái Quốc đánh giá “Khổng giáo không phải là tôn giáo mà là khoa học về đạo đức và kinh nghiệm xử thế. Tinh hoa của học thuyết Khổng Tử là nhằm vào sự tu dưỡng đạo đức cá nhân. Sự tu dưỡng này rất quan trọng đối với việc mưu cầu hạnh phúc nhân loại và phúc lợi xã hội”<sup>(7)</sup>.

Trong một hồi khác, Lý Gia Trung viết: “Về sau này, vào ngày 15 tháng 5 năm 1965, để tránh việc trong nước mừng thọ, Hồ Chí Minh sang thăm Trung Quốc (chỉ với tư cách cá nhân, không chính thức). Sau khi thăm thành phố Quảng Châu, sáng 16/5 Hồ Chí Minh đến Trường Sa gặp và đàm luận với Chủ tịch Mao Trạch Đông. Sáng 17/5, Hồ Chủ tịch đến Bắc Kinh, các đồng chí lãnh đạo Trung Quốc: Lưu Thiếu Kỳ, Chu Ân Lai, Chu Đức, Đặng Tiểu Bình ra sân bay đón Hồ Chí Minh. Sáng 19/5, Phó Chủ tịch nước Đổng Tất Vũ và phu nhân tháp tùng Hồ Chí Minh đến Sơn Đông thăm Khúc Phụ, quê hương Khổng Tử và đền thờ Khổng Tử. Tại đây, Hồ Chí Minh đi khắp lượt khu di tích, xem tỉ mỉ từng cây cổ thụ, vừa xem vừa kể cho mọi người nghe về thân thế, cuộc đời, gia cảnh của Khổng Tử. Trong lúc đi tham quan, Hồ

Chí Minh nói riêng với đồng chí Vũ Kỳ rằng hồi năm 1921, khi Người còn trẻ, có dịch một số câu nói của Khổng Tử sang tiếng Pháp, chú nghe xem nội dung dịch có đúng hết không. Rồi Hồ Chí Minh nói với những người cùng đi rằng: “Học thuyết Khổng Tử đã trải qua các thời đại, và sớm trở thành hệ thống tư tưởng mang tính chính thống và đầy sức sống. Chúng ta không thể bãi bỏ tất cả mà nếu tiếp thu một cách có chọn lọc và học lấy những điều hay, điều đúng làm phong phú thêm kiến thức cho bản thân mình và cho con cháu mai sau”.

Qua 3 giờ đồng hồ tham quan, trước khi rời đền thờ Khổng Tử, Hồ Chủ tịch đọc một bài thơ tứ tuyệt vừa mới viết xong :

访曲阜  
五月十九访曲阜  
古松古廟兩依稀  
孔家勢力今何在  
只剩斜陽照古碑

#### Phỏng Khúc Phụ

Ngũ nguyệt thập cửu phỏng Khúc Phụ  
Cổ tùng cổ miếu lưỡng y hi  
Khổng gia thế lực kim hà tại  
Chỉ thặng hà dương chiếu cổ bi.

*Xin tạm dịch :*

#### Thăm Khúc Phụ

Mười chín tháng năm thăm Khúc Phụ  
Miếu cổ tùng xưa hầy còn nguyên  
Uy quyền họ Khổng giờ đâu tá  
Thấp thoáng bia xưa buổi xế chiều.

Bài thơ này mang nội dung sâu sắc, chứa đựng nhiều ý nghĩa hàm ẩn trong bối cảnh lịch sử thời bấy giờ. Nhân đây, cũng cần nói thêm rằng vào thời điểm này, thập niên 60-70 của thế kỷ XX, Trung Quốc dấy lên phong trào kịch liệt phê phán, lên án tư tưởng Khổng Tử. Tháng 1 năm 1998, những người được giải Nobel trên toàn thế giới đã nhóm họp tại Paris, Pháp, long trọng tuyên bố với thế giới rằng: “Nếu loài người muốn tồn tại ở thế kỷ XXI, cần phải hồi tưởng lại 2500 năm trước đây, tiếp thụ trí tuệ của Khổng Tử”. Qua đó có thể thấy nhân loại đánh giá rất cao giá trị học thuyết Khổng Tử<sup>(8)</sup>. Và hiện nay trên thế giới có 64 quốc gia lập Viện nghiên cứu Khổng Tử.

Đến cuối thế kỷ XX, bước sang đầu thập niên của thế kỷ XXI, Trung Quốc đã đánh giá lại và đề cao học thuyết Khổng Tử, xem lý luận Khổng Tử là nền tảng của xã hội. Mọi người ca ngợi Khổng Tử là bậc thánh hiền. Luận thuyết của Khổng Tử được giảng dạy trong hệ thống giáo dục từ lớp 1 bậc tiểu học.

Qua đây, chúng ta càng hiểu rõ thêm và cảm nhận một cách sâu sắc tầm nhìn, tư duy khoa học đúng đắn và trí tuệ uyên thâm sáng suốt của Hồ Chí Minh.

Hồ Chí Minh quả thật xứng đáng với danh hiệu “Nhà văn hóa kiệt xuất” mà Đại hội đồng UNESCO Liên Hiệp Quốc đã phong tặng.

**CHÚ THÍCH:**

(1) Lão Tử, nhà triết học Trung Quốc thời Chiến quốc, sáng lập học thuyết đạo gia (còn gọi là Lão gia), người nước Sở. Hiện chưa xác định rõ năm sinh.

(2) Nói về công tác huấn luyện và học tập – Hồ Chí Minh toàn tập. Tập 5 (1948 – 1950). Nhà xuất bản Sự thật. Hà Nội – 1985. Trang 368.

(3) (4) Cần Kiệm Liêm Chính – Hồ Chí Minh toàn tập. Tập 5 (1948 – 1950). Nhà xuất bản Sự thật. Hà Nội – 1985. Trang 238 – 244.

(5) Hồ Chí Minh toàn tập. Tập 5 (1948 – 1950). Nhà xuất bản Sự thật. Hà Nội – 1985. Trang 247.

(6) Lý Gia Trung, Tùng Vị Danh hồ đảo Hoàn Kiếm hồ (Từ hồ Vị Danh đến hồ Hoàn Kiếm), NXB Nhân dân Trí Xuyên, 2004.

Hồ Vị Danh, hồ đẹp nổi tiếng nằm ở trung tâm trường Đại học Bắc Kinh, biểu tượng cho Đại học Bắc Kinh, là trường trọng điểm số 1 trong hệ thống hơn 1000 trường đại học của Trung Quốc. Hồ Vị Danh, mùa hè là nơi chèo thuyền vui chơi giải trí, mùa đông là nơi trượt băng rất lý tưởng. Đại học Bắc Kinh là nơi tác giả học tập suốt 5 năm đại học.

Hồ Hoàn Kiếm, còn gọi là Hồ Gươm, hồ mang ý nghĩa lịch sử, nằm giữa thủ đô Hà Nội. Hồ Hoàn Kiếm biểu tượng cho Hà Nội, nơi tác giả làm công tác ngoại giao 20 năm (Nguyễn Thiện Chí – Cuốn sách này Lý Gia Trung gửi tặng tôi).

(7) Lý Gia Trung, Sách đã dẫn, Nguyên bản chữ Hán trang 52-53-54.

(8) Trần Điền Thuận, Từ Yển Quân (biên soạn), Giáo trình Đọc hiểu Hán ngữ, Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh xuất bản, 2003, trang 81.